

**QUY ĐỊNH**  
**Về chế độ thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, khó khăn**

- Căn cứ Điều lệ Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 17-QĐ/TU, ngày 06/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về chế độ thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, khó khăn;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy;

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về chế độ thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, khó khăn như sau:

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Việc tổ chức thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, khó khăn thể hiện trách nhiệm, tình cảm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong huyện đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và người có công với cách mạng qua các thời kỳ.

**Điều 2.** Cán bộ lãnh đạo, quản lý và người có công với cách mạng khi ốm đau nằm viện hoặc gia đình gặp khó khăn thì được thăm hỏi, trợ cấp theo Quy định này.

**Chương II**

**ĐỐI TƯỢNG, CHẾ ĐỘ THĂM HỎI, TRỢ CẤP**

**Điều 3. Đối tượng** (Bao gồm cán bộ đương chức và nguyên chức)

**1. Đối tượng 1:**

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Bí thư Huyện ủy.
- Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBMTTQVN huyện, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
- Cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 (Lão thành cách mạng) và cán bộ hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước ngày Tổng khởi nghĩa 19/8/1945 (Tiền khởi nghĩa) đã được công nhận và đang được hưởng chế độ ưu đãi, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động.

### 3. Đối tượng 2:

- Các đồng chí là cấp trưởng, phó (*không là Huyện ủy viên*): Các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, các ban của HĐND huyện, các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc Tỉnh.

- Bí thư, Phó Bí thư các tổ chức cơ sở đảng thuộc Huyện ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND các xã, thị trấn.

### Điều 4. Chế độ, nguyên tắc thăm hỏi, trợ cấp

#### 1. Chế độ thăm hỏi, trợ cấp

- Thăm hỏi khi nằm viện ngắn ngày (dưới 10 ngày).
- Trợ cấp ốm đau khi nằm viện dài ngày (từ 10 ngày trở lên).
- Trợ cấp điều trị bệnh hiểm nghèo.
- Trợ cấp khi gặp hoàn cảnh khó khăn.

#### 2. Nguyên tắc thăm hỏi, trợ cấp

- Chế độ thăm hỏi, trợ cấp được thực hiện không quá 02 lần/người/một năm.
- Một cán bộ có nhiều chức danh thì thực hiện mức thăm hỏi, trợ cấp theo chức danh cao nhất.
- Đối với trường hợp người giữ một trong các chức danh quy định tại Điều 3 của Quy định này mà bị kỷ luật bằng hình thức giáng chức hoặc cách chức thì không thuộc đối tượng được thăm hỏi, trợ cấp.

### Điều 5. Mức thăm hỏi, trợ cấp

1. **Mức thăm hỏi khi nằm viện ngắn ngày** (*quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 4*).

- Đối tượng 1 (Điều 3): 1.500.000 đồng/người.
- Đối tượng 2 (Điều 3): 1.000.000 đồng/người.

2. **Trợ cấp ốm đau khi nằm viện dài ngày** (*quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 4*).

a) Các đối tượng thuộc Điều 3 khi mắc bệnh phải điều trị tại Bệnh viện dài ngày hoặc phải đại phẫu thì được xét trợ cấp từ 2.000.000 đến 5.000.000 đồng, tùy theo từng mức độ.

b) Các đối tượng thuộc Điều 3 chuyển đến huyện khác sinh sống, xét thấy cần thăm hỏi đối ngoại thì mức thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn là 2.000.000 đồng.

### **3. Trợ cấp điều trị bệnh hiểm nghèo (quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 4).**

a) Các đối tượng thuộc Điều 3 khi bị bệnh hiểm nghèo (theo quy định danh mục các bệnh hiểm nghèo của Chính phủ), cần phải phẫu thuật, can thiệp, sử dụng thuốc đặc trị theo chỉ định của Hội đồng chuyên môn, điều trị đúng tuyến thì được xem xét, hỗ trợ chi phí điều trị.

b) Mức hỗ trợ:

Các đối tượng thuộc Điều 3: Ngoài chi phí được Bảo hiểm Y tế thanh toán, được hỗ trợ 50% chi phí còn lại, nhưng một người chỉ được hỗ trợ tối đa 02 lần/năm và tổng mức hỗ trợ không quá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Nếu chi phí dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) được hỗ trợ theo thực chi.

c) Hồ sơ, thủ tục xét hỗ trợ bệnh hiểm nghèo:

- Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị (đối với cán bộ đương chức), của địa phương nơi cư trú (đối với cán bộ nghỉ hưu).

- Bản chính hoặc bản photocopy bệnh án, các hoá đơn, chứng từ của bệnh viện nơi điều trị, có xác nhận của thủ trưởng cơ quan nơi công tác (đối với cán bộ đương chức) hoặc địa phương nơi cư trú (đối với cán bộ nghỉ hưu).

Hồ sơ gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy để thẩm định, trình Thường trực Huyện ủy xét, hỗ trợ từng trường hợp cụ thể.

### **4. Trợ cấp khi gặp hoàn cảnh khó khăn (quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 4).**

- Các đối tượng thuộc Điều 3 gặp hoàn cảnh khó khăn do thân nhân (chồng, vợ, bố mẹ ruột, bố mẹ vợ hoặc chồng, con) gặp rủi ro, thiên tai, mắc bệnh hiểm nghèo hoặc gia đình của đối tượng gặp khó khăn đặc biệt về mặt kinh tế được xét trợ cấp trong khoảng 3.000.000 đến 7.000.000 đồng.

- Trường hợp đặc biệt do Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định đối tượng và mức hỗ trợ cụ thể.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Thủ tục và trình tự thực hiện**

1. Các địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) các trường hợp thuộc Điều 3 khi gặp ốm đau, khó khăn.

2. Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện kịp thời báo cáo Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) các trường hợp thuộc Điều 3 khi ốm đau nằm viện, khi gặp hoàn cảnh khó khăn. Không để xảy ra tình trạng bỏ sót,

hoặc thăm hỏi không kịp thời các đối tượng chính sách.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định hồ sơ, tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ban hành quyết định chi các mức thăm hỏi, trợ cấp theo Điều 5 Quy định này cho các đối tượng.

4. Văn phòng Huyện ủy chuyển kinh phí theo quyết định thăm hỏi, trợ cấp của Ban Thường vụ Huyện ủy cho các địa phương, cơ quan, đơn vị nơi đối tượng chính sách công tác, sinh sống, đảm bảo kịp thời.

### **Điều 7. Phân công trách nhiệm thăm hỏi, trợ cấp và nguồn kinh phí**

1. Thường trực Huyện ủy đi thăm cán bộ thuộc Đối tượng 1 của Điều 3. Ban Tổ chức, Văn phòng Huyện ủy chịu trách nhiệm chuẩn bị các chế độ thăm hỏi, trợ cấp.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đi thăm cán bộ đối tượng 2 (đương chức và nguyên chức) của Điều 3.

3. Các trường hợp ngoài Quy định này, Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp, trình Thường trực Huyện ủy xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể.

4. Kinh phí thăm hỏi, trợ cấp được trích từ nguồn ngân sách địa phương hàng năm.

### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, Phòng Tài chính – Kế hoạch và các cơ quan liên quan lập dự toán kinh phí hàng năm, trình Thường trực Huyện ủy, UBND huyện xem xét, phê duyệt; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí theo nguyên tắc quản lý tài chính. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định, định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy để theo dõi, chỉ đạo.

2. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với Văn phòng Huyện ủy cân đối kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để phân bổ, đảm bảo thực hiện chế độ thăm hỏi, trợ cấp theo quy định và cấp kinh phí hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách.

3. Các tổ chức cơ sở đảng thuộc Huyện ủy; lãnh đạo các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp huyện, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện căn cứ Quy định này để thực hiện việc thăm hỏi, trợ cấp đối với những đối tượng cán bộ và chức danh được phân công.

4. Quy định này thay thế Quy định số 03-QĐ/HU ngày 11/01/2012 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*về thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn đối với đối tượng*”

*cán bộ và người có công với cách mạng”.*

Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung chưa đề cập hoặc có khó khăn, vướng mắc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, thì các cấp ủy, cơ quan, đơn vị báo cáo về Ban Tổ chức Huyện ủy để tổng hợp, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy,
- Các Cơ quan TMGV Huyện ủy,
- Các TCCSD thuộc Huyện ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu TC, VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Trương Văn Tùng**